

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

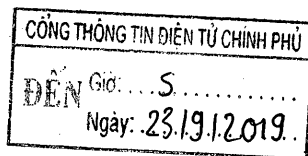
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *44* /2019/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày *19* tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại của nhà  
để tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**



**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ về lệ phí trước bạ; Nghị định số 20/2019/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;*

*Căn cứ Thông tư số 301/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ; Thông tư số 20/2019/TT-BTC ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 301/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại của nhà để tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, như sau:

1. kê khai lệ phí trước bạ lần đầu:

a) Nhà có thời gian đã sử dụng dưới 05 năm: 100%.

b) Nhà có thời gian đã sử dụng từ 05 năm trở lên thì áp dụng tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà có thời gian đã sử dụng tương ứng theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

2. kê khai nộp lệ phí trước bạ lần thứ 02 trở đi:

| STT | Thời gian đã sử dụng   | Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại |           |            |             |            |
|-----|------------------------|------------------------------|-----------|------------|-------------|------------|
|     |                        | Nhà biệt thự                 | Nhà cấp I | Nhà cấp II | Nhà cấp III | Nhà cấp IV |
| 1   | Dưới 05 năm            | 95                           | 90        | 90         | 85          | 80         |
| 2   | Từ 05 năm đến 10 năm   | 85                           | 80        | 80         | 75          | 70         |
| 3   | Trên 10 năm đến 20 năm | 75                           | 70        | 70         | 60          | 40         |
| 4   | Trên 20 năm đến 50 năm | 60                           | 55        | 55         | 50          | Không thu  |
| 5   | Trên 50 năm            | 50                           | 45        | 45         | Không thu   | Không thu  |

3. Về xác định cấp loại nhà thực hiện theo Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ giá thực tế một mét vuông sàn xây dựng mới đối với từng cấp nhà, hạng nhà để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định làm cơ sở tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh cho phù hợp.

2. Cục Thuế hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện quyết định này.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc; các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2019 và thay thế Quyết định số 07/2012/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc quy định tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại và nguyên tắc xác định giá nhà, xe và các loại tài sản khác làm cơ sở tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chi cục trưởng Chi cục Thuế các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /-/-

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Lâm Đồng;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Báo Lâm Đồng, Đài PTTH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh Lâm Đồng;
- Lãnh đạo VPĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, TH<sub>2</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đoàn Văn Việt**